

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2019/HS-ST

Ngày: 09/7/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Anh Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Bình và ông Mai Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Từ Công Từ Rượu –Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Ông Trương Minh Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2019/HSST ngày 05 tháng 6 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2019/HSST- QĐ ngày 21 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **HỒ NGUYỆT BÙI THANH T**, sinh 1985 tại VL; Nơi đăng ký HKTT: Khu phố 2, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; chỗ ở hiện nay: khu phố 1, phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: thợ sửa xe; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Trình độ văn hoá: 9/12; Con ông Bùi Văn T và bà Hồ Minh Ng; Có vợ Trương Thị Tuyết Nh và 02 người con lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án: không; Tiền sự: bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 70.000.000^d về hành vi “Vận chuyển hàng cấm” tại Quyết định số 1116/QĐ – XPVPHC ngày 05/7/2018, đã chấp hành nộp phạt 28.000.000^d vào ngày 21/9/2018, số còn lại chưa nộp phạt; Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Xuân Th, sinh năm 1967 (có mặt).

Trú tại: Khu phố 7, phường B, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

-Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1977 (có mặt).

Trú tại: Khu phố 7, phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

-Bà Phạm Thị L, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Trú tại: Khu phố 4, phường B, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận

-Bà Trương Thị Tuyết Nh , sinh năm 1988(vắng mặt)

Trú tại: Khu phố 2, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo bản cáo trạng: Vào khoảng tháng 07/2018, Hồ Nguyệt Bùi Thanh T đã thỏa thuận thuê nhà của ông Nguyễn Xuân Th (sinh năm 1967, ở khu phố 7, phường Bảo An, thành phố Phan Rang- Tháp Chàm) nhằm mục đích để kinh doanh nhưng không đến Cơ quan Công an đăng ký tạm trú. Do nghi vấn T đang hoạt động phạm pháp nên vào lúc 10 giờ 30 phút, ngày 06/08/2018, Công an thành phố P phối hợp với Công an phường B, thành lập tổ công tác tiến hành kiểm tra hành chính tại hộ nhà ông Th nơi T thuê ở. Qua kiểm tra tại các phòng ngủ, phòng bếp phát hiện gồm: 08 cây thuốc lá hiệu Jet còn nguyên (loại 01 cây = 10 bao; 01 bao = 20 điếu); 10 bao thuốc lá hiệu Jet (loại 01 bao = 20 điếu); 9000 điếu thuốc lá hiệu Jet; 4950 điếu đôi thuốc lá hiệu Jet; 86kg nguyên liệu thuốc lá sợi khô; 38kg giấy cuộn đầu lọc thuốc lá; 28kg giấy bìa ký hiệu Jet; 06kg giấy bạc; 08kg miếng nylon; 760 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet; 01 thùng sấy khô; 01 máy ép bao bì; 03 khuôn ép thuốc lá; 01 khuôn cắt đầu lọc thuốc lá và 01 cân đồng hồ. Qua làm việc Hồ Nguyệt Bùi Thanh T không xuất trình được các giấy tờ, hóa đơn, chứng từ để chứng minh về nguồn gốc hợp pháp các công cụ, phương tiện, hàng hóa nói trên, nên tổ công tác đã tiến hành lập biên bản tạm giữ toàn bộ các đồ vật nêu trên để điều tra làm rõ. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ 01 xe mô tô hiệu Dream, màu nâu, biển số 85B1-300.73; 01 xe mô tô hiệu AirBlade, màu đỏ đen, biển số 59C1- 781.45; 01 điện thoại di động hiệu Masstel, màu xanh đen và 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu trắng.

Quá trình điều tra Hồ Nguyệt Bùi Thanh T đã khai nhận: Do trước đây T đã từng làm công nhân tại Công ty thuốc lá Sài Gòn nên biết một số công đoạn, quy trình sản xuất thuốc lá điếu và có ý định tự mình sản xuất thuốc lá điếu giả hiệu Jet để bán ra thị trường kiếm lời. Đến cuối năm 2017, T gặp chị H (chưa rõ nhân thân) là công nhân cùng làm tại công ty trước đây và nói cho chị H biết về ý định sản xuất thuốc lá điếu giả hiệu Jet của mình nên chị H giới thiệu cho T làm quen với một người phụ nữ có tên (Cô Hai) ở thành phố Hồ Chí Minh để T liên lạc, đặt mua nguyên liệu, công cụ, phương tiện sản xuất thuốc lá điếu hiệu Jet và bán lại thuốc lá khi đã làm thành phẩm cho Cô Hai. Sau đó, T đã tự làm 01 lò sấy khô thuốc lá rồi liên lạc với Cô Hai để Cô Hai cung cấp, bán các nguyên vật liệu thuốc lá sợi vụn thải ra từ nhà máy thuốc lá CARAVEN (con mèo), Thuốc rê (thuốc Lào), giấy bìa dùng đóng cây thuốc hiệu Jet, giấy bạc dùng lót trong bao chống ẩm, miếng ni lông dùng bọc ngoài bao thuốc, vỏ bao thuốc hiệu Jet, máy ép, khuôn ép thuốc bằng gỗ và khuôn cắt đầu lọc gửi qua xe ô tô khách từ thành phố Hồ Chí Minh về cho T. Có được nguyên liệu, công cụ để sản xuất thuốc lá điếu hiệu Jet nên cuối tháng 07/2018, T thuê nguyên căn nhà của ông Nguyễn Xuân Th để làm nơi sản xuất thuốc lá điếu giả nhãn hiệu Jet, đến ngày 06/8/2018, thì bị lực lượng chức năng phát hiện thu giữ.

Về quy trình sản xuất thuốc lá hiệu Jet: T pha trộn nguyên liệu thuốc lá vụn CARAVEN với 10% thuốc rê rồi đem tẩm với rượu trắng làm ẩm, mềm để vắn điệu, sau đó T gửi vào thành phố Hồ Chí Minh cho Cô Hai cuốn, vắn thành điệu (điệu đôi) và gửi ra Phan Rang lại cho T để tiếp tục đem vào lò sấy khô, cắt từ điệu đôi thành điệu đơn, đóng thành bao, cây và đóng thùng chuyển vào thành phố Hồ Chí Minh bán cho Cô Hai với giá 10.000^d/01 bao, trong thời gian thuê nhà cho đến khi phát hiện, T đã sản xuất bán được 20 cây thuốc lá hiệu Jet, sau khi trừ chi phí T đã thu lợi 500.000^d.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 28/KLTS ngày 28/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, kết luận:

- 08 (tám) cây thuốc lá hiệu Jet, tình trạng mới, loại 01 cây bằng 10 bao có giá 800.000^d.

- 10 (mười) gói thuốc lá hiệu Jet, tình trạng mới có giá 100.000^d.

- 9000 điệu thuốc lá hiệu Jet có giá 4.500.000^d.

- 4950 điệu thuốc lá hiệu Jet loại điệu đôi, chưa cắt rời từng điệu có giá 4.950.000^d.

- 86 (tám mươi sáu) kg nguyên liệu thuốc lá sợi khô (trong đó có 77,4kg thuốc lá vụn Caraven và 8,6 kg thuốc rê, giá thuốc rê là 130.000 đồng/kg, giá thuốc vụn là 50.000 đồng/kg) có giá là 4.988.000^d.

Tổng giá trị tài sản định giá là 15.338.000^d.

Trong quá trình điều tra bị cáo Hồ Nguyệt Bùi Thanh T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Tại phiên tòa bị cáo khai chỉ là người làm thuê cho cô Hai, toàn bộ máy móc, nguyên liệu do cô Hai cung cấp và tham gia vào công đoạn sản xuất thuốc lá Jet như: nhận nguyên liệu từ Cô Hai, sau đó trộn, tẩm ướp, sấy khô rồi chuyển vào lại cho cô Hai quấn điệu đôi, sau đó cô Hai chuyển lại cho bị cáo thực hiện cắt thành điệu rời, đóng gói thành phẩm và chuyển lại cho cô Hai tiêu thụ. Bị cáo không có mua bán, tiêu thụ đối với thuốc lá Jet này.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Hồ Nguyệt Bùi Thanh T đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm”.

Tại Cáo trạng số 48/QĐ-KSĐT ngày 27/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm truy tố bị cáo về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm e khoản 1 điều 190 của Bộ luật Hình sự 2015

Tại phiên tòa, kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: đề nghị HĐXX áp dụng điểm e khoản 1 điều 190; điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù.

Xử lý vật chứng: 08 cây thuốc lá hiệu Jet còn nguyên (loại 01 cây = 10 bao; 01 bao = 20 điệu); 10 bao thuốc lá hiệu Jet (loại 01 bao = 20 điệu); 9000 điệu chiếc thuốc lá hiệu Jet; 4950 điệu đôi thuốc lá hiệu Jet; 86kg nguyên liệu thuốc lá sợi khô; 38kg giấy cuốn đầu lọc thuốc lá; 28kg giấy bì ký hiệu Jet; 06kg giấy bạc; 08kg miếng nylon; 760 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet; 01 thùng sấy khô; 01 máy ép bao bì; 03 khuôn ép thuốc lá; 01 khuôn cắt đầu lọc thuốc lá và 01 cân đồng hồ để nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với bà Nguyễn Thị L là người có mặt tại hiện trường nơi T thuê để sản xuất hàng giả trong lúc kiểm tra. Qua điều tra xác minh bà L chỉ là người được T nhờ đến nấu cơm trưa dùm, không biết T thực hiện hành vi phạm tội, khi đi nấu ăn bà L có điều khiển xe mô tô hiệu Air Blade, biển số 59C1- 781.45 và mang theo 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu trắng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang- Tháp Chàm không xem xét xử lý bà L, đồng thời ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô và điện thoại nói trên cho bà L là có cơ sở.

Đối với xe mô tô hiệu Dream, biển số: 85B1- 300.73, xác định do bà Phạm Thị L làm chủ sở hữu, bà L cho T mượn để làm phương tiện đưa đón con đi học, T chưa trả lại cho bà L thì bị tạm giữ nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà L là có cơ sở.

Đối với điện thoại di động hiệu Masstel, màu xanh đen, T sử dụng để liên lạc cá nhân, qua điều tra xác minh điện thoại này do chị Trương Thị Tuyết Nh là vợ của T làm chủ sở hữu. Do bị mất điện thoại nên Tâm mượn điện thoại trên của chị Nh để sử dụng. Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố đã ra quyết định trả lại chiếc điện thoại di động trên cho chủ sở hữu là bà Trương Thị Tuyết Nh.

Đối tượng tên Cô Hai là người cung cấp nguyên liệu, công cụ, thực hiện công đoạn vắn điệu và tiêu thụ thuốc lá sau khi T sản xuất đã thành phẩm. Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch Cô Hai cũng như chưa điều tra làm rõ việc người có tên Cô Hai mua 20 cây thuốc lá điệu giả nhãn hiệu Jet của T. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang- Tháp Chàm, tiếp tục xác minh, làm rõ đề nghị xử lý sau.

Bị cáo nói lời sau cùng: “ Bị cáo thừa nhận hành vi sản xuất hàng cấm, bị cáo không có buôn bán hàng cấm, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất và cho bị cáo hưởng án treo để chăm lo cho gia đình, con còn nhỏ”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an Thành phố Phan rang – Tháp chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Phan rang – Tháp chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Hồ nguyệt Bùi Thanh T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng vì hám lợi đã bất chấp pháp luật, trực tiếp tham gia vào công đoạn sản xuất thành phẩm thuốc lá điệu hiệu Jet - là loại hàng sản xuất tại nước ngoài và không được phép lưu thông trên thị trường Việt Nam, cụ thể : từ giai đoạn chuẩn bị tẩm ướp nguyên liệu, sấy khô cho đến công đoạn cắt, đóng gói ra sản phẩm hàng cấm, bị cáo không tham gia vào quy trình quản điều. Lời khai nhận tội của bị cáo cơ bản phù hợp với lời khai những người làm chứng, phù hợp với biên bản kiểm tra

nơi cư trú, biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Quan điểm Viện kiểm sát cho rằng lời khai của bị cáo sản xuất nhằm mục đích bán lại kiếm lời nên đủ cơ sở cáo trạng truy tố bị cáo về tội “ Buôn bán hàng cấm” theo điểm e khoản 1 điều 190 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, không chứng minh được việc bị cáo dùng hàng cấm để trao đổi, thanh toán, lấy hàng cấm để bán lại cho người khác. Khi không có thông tin về việc buôn bán, không chứng minh được người mua mà chỉ dựa vào lời khai duy nhất của bị cáo (đã thay đổi) để buộc tội là trái với quy định tại điều 98 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo T thực hiện hành vi phạm tội sau ngày 01/01/2018, mặc dù số lượng thuốc lá điều Jet bị cáo sản xuất dưới mức quy định, tuy nhiên do ngày 05/7/2018 bị cáo đã bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 70.000.000 về hành vi “ Vận chuyển hàng cấm” là thuốc lá điều nhập lậu. Qua xem xét toàn bộ chứng cứ thu thập được và lời khai bị cáo thừa nhận có hành vi sản xuất nhưng không thừa nhận có hành vi mua bán; đối chiếu theo quy định pháp luật thì “sản xuất hàng cấm” là hành vi làm ra hàng hóa mà Nhà nước cấm kinh doanh thông qua các phương tiện, công cụ thô sơ kết hợp với kỹ thuật; Xét hành vi trái phép của bị cáo tuy có quan hệ chặt chẽ với nhau nhưng hành vi sản xuất hàng cấm là hành vi nghiêm trọng và nguy hiểm hơn so với hành vi buôn bán, là tiền đề và điều kiện để thực hiện các hành vi tiếp theo, do vậy xử lý bị cáo với tội danh “ Sản xuất hàng cấm” theo điểm e khoản 1 điều 190 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, nhận thức rõ được thuốc lá điều hiệu Jet là hàng hóa thuộc danh mục Nhà nước cấm, bất kỳ ai có hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán đều bị xử lý nghiêm minh. Lẽ ra sau khi bị xử phạt vi phạm hành chính bị cáo phải từ bỏ và tìm ngành nghề khác phù hợp, trái lại bị cáo lại tiếp tục vì vụ lợi mà sản xuất hàng cấm. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp vào chính sách độc quyền của Nhà nước trong việc quản lý, sản xuất kinh doanh một số loại hàng cấm, trực tiếp xâm hại đến khách thể là trật tự quản lý kinh tế, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương và thuộc trường hợp nghiêm trọng nên cần xử lý nghiêm.

[3] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng cho bị cáo: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015.

Xét nhân thân bị cáo ngày 05/7/2018 bị cáo đã bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 70.000.000^d về hành vi “Vận chuyển hàng cấm” là thuốc lá điều nhập lậu tại Quyết định số 1116/QĐ - XPVPHC ngày 05/7/2018, quyết định này đã được giao cho bị cáo và bị cáo không có khiếu nại hay khởi kiện quyết định này và đã nộp phạt 28.000.000^d vào ngày 28/9/2018. Tại khoản 1 điều 7 luật xử lý vi phạm hành chính quy định *“ cá nhân, tổ chức xử phạt vi phạm hành chính nếu trong thời hạn 06 tháng, kể từ ngày chấp hành xong quyết định xử phạt cảnh cáo hoặc 01 năm kể từ ngày chấp*

hành xong quyết định xử phạt hành chính khác hoặc từ ngày hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính mà không tái phạm thì được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính”, căn cứ quy định này thì bị cáo Tâm có tiền sự và chưa đủ điều kiện được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Mặc dù tại khoản 1 điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015 có quy định hình phạt chính là phạt tiền, tuy nhiên bị cáo chưa chấp hành xong việc nộp phạt tại quyết định số 1116/QĐ – XPVPHC ngày 05/7/2018, do vậy việc áp dụng hình phạt tiền theo quy định tại điều 35 Bộ luật Hình sự nhằm tước bỏ một phần quyền lợi về vật chất đối với bị cáo cũng không tác dụng khả thi. Đồng thời, bị cáo tiếp tục phạm tội trong thời gian ngắn cho thấy ý thức xem thường pháp luật, chứng tỏ bị cáo không thể tự cải tạo nên không thỏa mãn điều kiện để áp dụng phạt tiền hoặc phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

Trên cơ sở căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xem xét đến nhân thân, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, chấp hành hình phạt tù có thời hạn như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà cũng đủ để răn đe, tác dụng giáo dục, đấu tranh phòng chống tội phạm.

Đồng thời, ngoài hình phạt chính theo quy định tại khoản 4 điều 190 Bộ luật Hình sự bị cáo còn có thể chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền để sung vào Ngân sách Nhà nước, xét điều kiện kinh tế khó khăn và hoàn cảnh gia đình, do đó không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Xử lý vật chứng:

08 cây thuốc lá hiệu Jet còn nguyên (*loại 01 cây = 10 bao; 01 bao = 20 điếu*); 10 bao thuốc lá hiệu Jet (*loại 01 bao = 20 điếu*); 9000 điếu chiếc thuốc lá hiệu Jet; 4950 điếu đôi thuốc lá hiệu Jet; 86kg nguyên liệu thuốc lá sợi khô; 38kg giấy cuộn đầu lọc thuốc lá; 28kg giấy bìa ký hiệu Jet; 06kg giấy bạc; 08kg miếng nylon; 760 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet; 01 thùng sấy khô; 01 máy ép bao bì; 03 khuôn ép thuốc lá; 01 khuôn cắt đầu lọc thuốc lá; Xét thấy những vật chứng trên là hàng cấm và liên quan đến việc sản xuất hàng cấm bị Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 cân đồng hồ là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội, còn có giá trị sử dụng nên cần tịch thu phát mại sung vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với các tài sản, giấy tờ khác Cơ quan điều tra thu giữ và đã trả lại trong quá trình điều tra nên HĐXX không xem xét.

[5] Về án phí: Theo quy định tại điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 thì bị cáo phải chịu 200.000^d án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm e khoản 1 điều 190; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; điều 106, điều

136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Bị cáo Hồ Nguyệt Bùi Thanh T phạm tội **“Sản xuất hàng cấm”**

Xử phạt: Bị cáo Hồ Nguyệt Bùi Thanh T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Xử lý vật chứng:

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 cân đồng hồ

Tịch thu tiêu hủy: 08 cây thuốc lá điều hiệu Jet còn nguyên (loại 01 cây = 10 bao; 01 bao = 20 điếu); 10 bao thuốc lá điều hiệu Jet (loại 01 bao = 20 điếu); 9000 điếu chiếc thuốc lá hiệu Jet; 4950 điếu đôi thuốc lá hiệu Jet; 86kg nguyên liệu thuốc lá sợi khô; 38kg giấy cuốn đầu lọc thuốc lá; 28kg giấy bìa ký hiệu Jet; 06kg giấy bạc; 08kg miếng nylon; 760 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet; 01 thùng sấy khô; 01 máy ép bao bì; 03 khuôn ép thuốc lá; 01 khuôn cắt đầu lọc thuốc lá

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/12/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Phan rang – Tháp Chàm cho Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Phan rang - Tháp Chàm).

3. Về án phí: Bị cáo Hồ Nguyệt Bùi Thanh T phải chịu 200.000^d (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo - quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 09/7/2019).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND T.P Phan rang- Tháp chàm;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Công an T.P Phan rang- Tháp chàm;
- Sở tư pháp Ninh Thuận
- T.H.A hình sự, dân sự;
- Bị cáo; Người liên quan;
- Lưu Án văn; hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Anh Trang